

Số: **396** /PA-HĐBT

Bỉm Sơn, ngày 03 tháng 3 năm 2018

PHƯƠNG ÁN

Hỗ trợ GPMB cho 05 hộ gia đình ảnh hưởng thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu B - KCN Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

1. Tên, địa chỉ của tổ chức, hộ gia đình cá nhân ảnh hưởng GPMB:

- Tổ chức bị ảnh hưởng thu hồi đất: Công ty TNHH Nông công nghiệp Hà Trung, Đất UBND phường Ba Đình quản lý.

- Hộ gia đình, cá nhân sản xuất nông nghiệp trên đất Nông trường Hà Trung (nay là Công ty TNHH Nông-công nghiệp Hà Trung) bị ảnh hưởng GPMB cây hoa màu trên đất, gồm 05 hộ gia đình, cá nhân như sau:

TT	Họ và tên hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất công ty TNHH Nông-công nghiệp Hà Trung, UBND phường Ba Đình quản lý	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Ghi chú
1	Mai Liên Xô Đặng Thị Phương	Khu phố 7, p.Ba Đình	
2	Trịnh Văn Năm Phạm Thị Hà	Khu phố 7, p.Ba Đình	
3	Tạ Văn Ngoạn Trịnh Thị Liễu	Khu phố 7, p.Ba Đình	
4	Lê Thị Thu	Khu phố 5, p.Bắc Sơn	
5	Hoàng Văn Thiều Lê Thị Sinh	Khu phố 5, p.Bắc Sơn	

2. Diện tích loại đất vị trí, nguồn gốc của đất bị thu hồi, số lượng khối lượng tỷ lệ phần trăm chất lượng còn lại của tài sản bị thiệt hại.

- Diện tích đất thu hồi: **40.890,3m²**.

- Trong đó:

+ Diện tích đất trồng cây hàng năm (BHK): 30.824,9 m²;

+ Diện tích đất trồng cây lâu năm (CLN): 8.500,7m²;

+ Diện tích đất UBND phường Ba Đình quản lý (UBQ): 1.564,7m²;

- Đối tượng bị ảnh hưởng thu thu hồi đất: Nông Trường Hà Trung (nay là Công ty TNHH Nông - Công nghiệp Hà Trung) là tổ chức kinh tế (TKT); UBND phường Ba Đình quản lý là cơ quan, đơn vị của Nhà nước (TCN) .

- Loại đất thu hồi: Đất trồng cây lâu năm (CLN), đất trồng cây hàng năm (BHK); đối tượng bị ảnh hưởng GPMB cây hoa màu trên đất là hộ gia đình cá nhân đang sử dụng đất của Nông trường Hà Trung (nay là Công ty TNHH Nông - Công nghiệp Hà Trung) và trên đất UBND phường Ba Đình quản lý.

- **Vị trí thu hồi đất:** Thuộc các thửa đất số 24 tờ bản đồ trích đo BĐDC khu đất số 02/TĐĐC; thửa đất số 12 tờ bản đồ trích đo BĐDC khu đất số 03/TĐĐC; thửa đất số 26 tờ bản đồ trích đo BĐDC khu đất số 05/TĐĐC UBND phường Bắc Sơn; Thuộc các thửa đất số 25, 45 tờ bản đồ trích đo BĐDC khu đất số 02/TĐĐC; thửa đất số 13, 16 tờ bản đồ trích đo BĐDC khu đất số 03/TĐĐC UBND phường Ba Đình đã được Sở TN&MT lập, xác nhận ngày 20/7/2009.

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: Khu phố 5, phường Bắc Sơn; Khu phố 7, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- **Nguồn gốc của đất bị thu hồi:** Đất Nông trường Hà Trung quản lý (nay là Công ty TNHH nông- công nghiệp Hà Trung) được Nhà nước giao sử dụng từ năm 1961 vào mục đích Nông nghiệp; đất UBND phường Ba Đình quản lý.

- **Khối lượng, tỷ lệ % chất lượng còn lại của tài sản bị thiệt hại:** Không.

3. Các căn cứ lập Phương án bồi thường, hỗ trợ:

Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Nghị định số 43/2004/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 999/2015/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về thực hiện trình tự thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển nhượng mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2773 /QĐ-UBND ngày 18/8/2009 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thu hồi đất tại phường Ba Đình, phường Bắc Sơn để UBND thị xã Bỉm Sơn bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu B - Khu công nghiệp Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Thực hiện Công văn số 14935/UBND-KTTC ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chính sách hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Bỉm Sơn;

Thực hiện Công văn 10142/UBND-KTTC ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giải quyết đề nghị của UBND thị xã Bỉm Sơn về cho áp dụng chính sách đơn giá hỗ trợ đất trồng dựa đối với các dự án thuộc khu công nghiệp Bỉm Sơn;

4. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

Đất Nông trường Hà Trung quản lý (nay là Công ty TNHH nông- công nghiệp Hà Trung) được Nhà nước giao sử dụng từ năm 1961 vào mục đích Nông nghiệp không thu tiền sử dụng đất không được bồi thường về đất theo quy định tại Khoản 2, Điều 82, Luật đất đai năm 2013; Đất UBND phường Ba Đình quản lý không được bồi thường về đất theo Khoản 4, Điều 82, Luật Đất đai năm 2013.

Về chính sách hỗ trợ: Thực hiện theo Công văn số 14935/UBND-KTTC ngày 28/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chính sách hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Bỉm Sơn; Thực hiện Công văn 10142/UBND-KTTC ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giải quyết đề nghị của UBND thị xã Bỉm Sơn về cho áp dụng chính sách đơn giá hỗ trợ đất trồng dựa đối với các dự án thuộc khu công nghiệp Bỉm Sơn.

Giá đất tính hỗ trợ thực hiện theo Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định Bảng giá các đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc phân định đất Nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa.

5. Tổng kinh phí hỗ trợ GPMB là: 1.078.031.003đ.

(Một tỷ không trăm bảy tám triệu không trăm ba một nghìn không trăm linh ba đồng)

Trong đó:

5.1. Số tiền chi trả cho các hộ: 1.056.893.140đ.

- Chính sách hỗ trợ: 1.056.893.140đ.

(Có Bảng tổng hợp Phương án hỗ trợ GPMB chi tiết kèm theo)

5.2. Chi phí tổ chức thực hiện GPMB 2%: 21.137.863đ.

6. Nguồn kinh phí thực hiện GPMB: Kinh phí thực hiện GPMB từ Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng HUD 4.

7. Phương án bố trí tái định cư: Không

8. Phương án di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

9. Phương án di dời mồ mã: Không.

Nơi nhận:

- Phòng TN&MT Thị xã;
- UBND p. Bắc Sơn;
- UBND p. Ba Đình;
- Công ty CPĐT&XD HUD4;
- Lưu: VT, HDBT.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Mai Quang Bính

BÁCH THÔNG HỢP PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ GPMB

Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu B -- KCN Bim Son, thị xã Bim Son, tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 1)

Kèm theo Phương án hỗ trợ GPMB số 396/PA-HĐBT ngày 08 tháng 3 năm 2018 của HD BTGPMB thị xã Bim Son

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Số thửa	Số tờ BĐ trích đo	Trong đó			Chính sách hỗ trợ	Tổng cộng
						Diện tích có số giao khoán	Diện tích không có số giao khoán	Diện tích đất UBND phường Ba Đình Quản lý		
1	Mai Liên Xô Đặng Thị Phương	Khu phố 7, p. Ba Đình	7.484,0	13,16	3	-	5919,3	1564,7	53.273.700	53.273.700
2	Trịnh Văn Năm Phạm Thị Hà	Khu phố 7, p. Ba Đình	8.357,6	45	2	7000,0	1357,6	-	267.018.400	267.018.400
3	Tạ Văn Ngoan Trịnh Thị Liễu	Khu phố 7, p. Ba Đình	7.161,3	25	2	-	7161,3	-	108.779.280	108.779.280
4	Lê Thị Thu	Khu phố 5, p. Bắc Sơn	4.542,6	26	5	4000	542,6	-	154.064.560	154.064.560
5	Hoàng Văn Thiệu Lê Thị Sinh	Khu phố 5, p. Bắc Sơn	13.344,8	12 24	3 2	13344,8	-	-	473.757.200	473.757.200
	CỘNG		40.890,3			24.344,8	9.061,5	1.564,7	1.056.893.140	1.056.893.140
	Chi phí 2% Hội Đồng									21.137.863
	Tổng cộng									1.078.031.003

I. Tổng diện tích đất thu hồi:

Đất trồng cây hàng năm khác (BHK)

Đất trồng cây lâu năm (CLN):

Đất UBND phường Ba Đình Quản lý (UBQ):

40.890,3 m²

30.824,9 m²

8.500,7 m²

1.564,7 m²

II. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ:



1.078.031.003 đ

(Một tỷ không trăm bảy mươi tám triệu không trăm ba mươi nghìn không trăm linh ba đồng)

Trong đó:

1. Bồi thường, hỗ trợ trực tiếp cho các hộ gia đình, cá nhân:

1.056.893.140 đ

- Chính sách hỗ trợ là:

1.056.893.140 đ

2. Chi phí khác: Kinh phí thực hiện 2% Hội đồng:

21.137.863 đ

III. Việc bố trí tái định cư: Không.

IV. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

V. Việc di dời mộ mã: Không./.